

Số: /2025/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 21 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 89/TTr-SCT ngày 21 tháng 8 năm 2025 về dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định về phân cấp thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh cho Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Đối tượng áp dụng: Sở Công Thương; các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nội dung phân cấp

Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Sở Công Thương thực hiện 10 nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại được quy định tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại (sau đây viết tắt là Nghị định số 146/2025/NĐ-CP), bao gồm:

1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Hoá chất số 06/2007/QH12 thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.

2. Tiếp nhận đăng ký của thương nhân khi tổ chức cho thương nhân khác tham gia hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều

133 Luật Thương mại số 36/2005/QH11 thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Điều 12 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.

3. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ quy định tại khoản 5 Điều 44 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15 thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh tại khoản 2 Điều 23 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.

4. Cấp phép quá cảnh đối với hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định của pháp luật quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh tại khoản 4 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.

5. Cho phép gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh quy định tại khoản 2 Điều 44, khoản 2 Điều 47 Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14, thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.

6. Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu quy định tại Điều 34 Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14, thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh tại khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.

7. Tiếp nhận và giải quyết yêu cầu hỗ trợ thương lượng của người tiêu dùng quy định tại khoản 3 Điều 56, Điều 57, Điều 58 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15 thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh tại khoản 1 Điều 46 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.

8. Tổ chức hoạt động khảo sát, thử nghiệm; công bố kết quả khảo sát, thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; thông tin, cảnh báo cho người tiêu dùng về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực được phân công quản lý quy định tại khoản 3 Điều 75 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15 thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh tại khoản 2 Điều 46 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.

9. Thực hiện việc giao nhiệm vụ cho tổ chức xã hội có tôn chỉ, mục đích tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định tại khoản 2 Điều 53 của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15 và quy định của luật khác có liên quan quy định tại khoản 5 Điều 75 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15 thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh tại khoản 3 Điều 46 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.

10. Quản lý hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng của tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, tổ chức hòa giải về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của pháp luật quy định tại khoản 6 Điều 75 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15 thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh tại khoản 4 Điều 46 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; định kỳ báo cáo, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

2. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường; tổ chức, cá nhân có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp theo Quyết định này và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 8 năm 2025 đến ngày 28 tháng 02 năm 2027.

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật là căn cứ phân cấp được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản mới có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Đài PT-TH Lạng Sơn, Cổng TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh,
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KTTH (LC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn